

Bản án số: 03/2024/HSST

Ngày: 10-01- 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 324/2023/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 372/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Phan Quang T, giới tính: Nam, sinh năm 1990 tại Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: không xác định; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Quang T1 (sinh năm 1960) và bà Lương Thị H1 (sinh năm 1967); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 23/10/2022 (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phan Quang T: Luật sư Phạm Quang X – Công ty Luật TNHH X thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội - Có mặt

Luật sư Nguyễn Thị H2 và Luật sư Trần Ngọc T2 có đơn xin vắng mặt

2. Văn Đức H, giới tính: Nam, sinh năm 1984 tại Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: Ngõ 145/37/30 Số nhà 02, đường C, phường D, quận B, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: không xác định; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Văn Đức L (sinh năm 1957) và bà Hoàng Thị T3 (sinh năm 1958); Hoàn cảnh gia đình có vợ tên Nguyễn Văn K, sinh năm 1984, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 23/10/2022 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Vệ sinh môi trường V;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn C, sinh năm 1992; trú tại: 647 Quốc Lộ 13, phường H, Thành phố T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 23/10/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an quận Gò Vấp kết hợp Công an Phường 8, quận Gò Vấp kiểm tra Phòng 501, Karaoke T, địa chỉ số 938 đường Q, Phường M, quận G bắt quả tang Phan Quang T và Văn Đức H có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên đưa về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ:

*Thu giữ trên bàn trong Phòng 501, Karaoke T gồm có:

- 01 đĩa sứ đựng chất bột màu trắng (chất bột màu trắng đã được thu vào trong một gói giấy, đã được niêm phong thành một gói (gói 01)

- 01 lọ nhựa in chữ Cool Air đựng một viên nén màu nâu hình tam giác và tinh thể không màu, tất cả đã được niêm phong thành một gói (gói 02).

* Thu giữ trên nền nhà trong Phòng 501, Karaoke T gồm có:

- 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, đã được niêm phong thành một gói (gói 03).

- Mảnh vỡ viên nén màu xám và mảnh vỡ viên nén màu xanh, tất cả đã được niêm phong thành một gói (gói 04).

- 01 thẻ nhựa; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 ống hút được cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng

- 01 xe máy biển số 59L2-959.81; số máy: JA39E-1126765; số khung: RLHJA391XKY265642 của Phan Quang T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0369753333; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0945009118 của Phan Quang T;

- 01 xe máy biển số 59V2 – 659.47; số máy: HC012E-1336168; số khung: RLHHC12109Y135287 thu giữ của bị can Văn Đức H;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0878712222 của Văn Đức H.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 22/10/2022, Phan Quang T cùng Tuấn A (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn quen ngoài xã hội, ngồi nhậu tại đường L, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Không nhớ tên quán). Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, Tuấn A rủ Phan Quang T cùng thuê phòng sử dụng ma túy. Phan Quang T gọi điện thoại cho một thanh niên tên H3 (không nhớ rõ số điện thoại) là nhân viên Karaoke T, địa chỉ số 938 đường Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để đặt phòng. Sau đó, Phan Quang T điều khiển xe gắn máy biển số: 59L2 – 595.81; Tuấn A điều khiển xe gắn máy hiệu Wave (không rõ biển số) đi đến Karaoke T và vào phòng 501. Một lúc sau, Phan Quang T gọi điện thoại rủ Văn Đức H đến cùng sử dụng ma túy thì Văn Đức H đồng ý và đến. Tại đây, cả ba thống nhất tiền thuê phòng sử dụng ma túy, tiền mua ma túy, tiền trả công các nữ nhân viên đến ngồi chung sẽ chia đều cho 03 người. Phan Quang T dùng điện thoại di động Iphone gắn sim số 0369753333 gọi điện thoại cho H3 mua 03 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) và ma túy tổng hợp (hàng khay) với tổng số tiền là 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng). Đồng thời đề nghị H3 gọi 03 người nữ vào phòng để ngồi uống bia và “điều bay lắc” với giá 1.500.000đ/người/06 giờ. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thị T4, Nguyễn Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Thu T6 lần lượt vào phòng 501. Phan Quang

T ngồi chung với Nguyễn Thị T4, Nguyễn Thị Thanh T5 ngồi chung với Tuấn A, Nguyễn Thị Thu T6 ngồi chung với Văn Đức H. Khoảng 10 phút sau, có 01 thanh niên (không rõ lai lịch) vào phòng đưa cho Phan Quang T 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng khay) và 03 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc). Phan Quang T nhận ma túy, đưa cho Tuấn A và chuyển khoản tiền mua ma túy. Tuấn A đổ ma túy tổng hợp Ketamine trong gói nylon vào đĩa rồi dùng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gói số ma túy, dùng thẻ nhựa nghiền cho nhuyễn rồi đổ ra đĩa sứ, đồng thời chia thành nhiều đường nhỏ để cả nhóm cùng sử dụng. Chuẩn bị ma túy xong, Tuấn A sử dụng ma túy đầu tiên rồi đến lượt Phan Quang T, Văn Đức H, Nguyễn Thị Thu T6 và Nguyễn Thị Thanh T5 cùng sử dụng ma túy trong đĩa này. Tuấn A và Văn Đức H mỗi người sử dụng thêm 01 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc), 01 viên còn lại không rõ ai là người trong nhóm đã sử dụng. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì Tuấn A đi ra khỏi phòng 501, đi đâu không rõ. Khoảng 30 phút sau, Cơ quan Công an quận Gò Vấp vào phòng 501 kiểm tra phát hiện thu giữ, niêm phong số ma túy tổng hợp (Ketamine) trong đĩa sứ chưa sử dụng hết của Phan Quang T, Tuấn A và Văn Đức H đã thỏa thuận góp tiền mua như trên. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn phát hiện thu giữ trên bàn trong phòng 501 có một lọ nhựa in chữ Cool Air đựng 01 viên nén màu nâu và tinh thể không màu. Tiếp tục kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện trên nền nhà trong phòng 501 có 01 gói nylon chứa bột màu trắng, mảnh vỡ của viên nén màu xám, mảnh vỡ của viên nén màu xanh. Cơ quan Công an đã thu giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Phan Quang T, Văn Đức H, Nguyễn Thị Thu T6, Nguyễn Thị T4, Nguyễn Thị Thanh T5 về Cơ quan Công an làm rõ và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Quang T và Văn Đức H về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Kết luận giám định số 6099/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1, cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0018g (không thấy không không một tám gam), loại Ketamine.

- Gói 2: + 01 viên nén màu nâu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5180g (không thấy năm một tám không gam), loại MDMA.

- + 01 khối tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2120g (không thấy hai một hai không gam), loại Ketamine.

- Gói 3: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0055g (không thấy không không năm năm gam), loại Ketamine.

- Gói 4: + 01 mảnh viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m5, cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1224g (không thấy một hai hai bốn gam), loại MDMA.

- + 01 mảnh viên nén màu xám được ký hiệu mẫu m6 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2571g (không thấy hai năm bảy một gam), loại MDMA.

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra gồm: Gói 1: m1 đã sử dụng hết.

Gói 2: Phần còn lại của viên nén màu nâu (m2) có khối lượng 0,2896g, phần còn lại của khối tinh thể không màu (m3) có khối lượng 0.1430 g. Gói 3: m4 đã sử dụng hết, m6 đã sử dụng hết.

- 01 thẻ nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy và 01 đĩa sứ.
- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng của Tuấn A dùng để gói và “cà” nhuyễn ma túy tổng hợp (hàng khay) cho cả nhóm sử dụng.

- 01 ống hút được cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng là dụng cụ sử dụng ma túy của Phan Quang T làm đề cả nhóm cùng sử dụng ma túy.

- 01 xe máy biển số 59L2 – 959.81; số máy: JA39E-1126765; số khung: RLHJA391XKY265642 thu giữ của Phan Quang T. Xác minh tại Công an quận Gò Vấp, kết quả Giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Lê Thị L1 (cư trú: số 46/1C đường N, Phường V, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). Ghi lời khai bà Lê Thị L1 được biết: do tuổi đã cao nên bà không nhớ bán xe gắn máy trên thời gian nào và bán cho ai. Hiện nay bà Lê Thị L1 không biết ai là người sử dụng xe gắn máy trên. Bị can Phan Quang T cho biết xe gắn máy biển số 59L2 – 959.81 được Công ty TNHH vệ sinh môi trường V địa chỉ văn phòng: số 477/8 đường P, Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đưa để sử dụng cho công việc hàng ngày của công ty sau đó bị tạm giữ như trên.

- 01 xe máy biển số 59V2 – 659.47; số máy: HC012E-1336168; số khung: RLHHC12109Y135287 thu giữ của bị can Văn Đức H. Xác minh tại Công an quận Gò Vấp, kết quả Giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Thanh T7 (cư trú: số 637/15/3 đường Q, Phường S, quận G). Ghi lời khai ông Nguyễn Thanh T7 được biết ông đã bán xe trên từ lâu, việc mua bán không làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, ông không biết nhân thân, lai lịch người mua xe. Bị can Văn Đức H cho biết xe gắn máy biển số 59V2 – 659.47 được Công ty TNHH vệ sinh môi trường V đưa để sử dụng cho công việc hàng ngày của công ty sau đó bị tạm giữ như trên.

Anh Dương Văn C (sinh năm 1992, cư trú: Tiểu khu C, xã K, huyện T, tỉnh H) là người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH vệ sinh môi trường V khai nhận: 02 xe máy trên do Công ty mua đã lâu, hiện không rõ mua của ai và phía công ty đã cấp cho Phan Quang T, Văn Đức H để sử dụng để đi làm việc cho công ty. Việc Phan Quang T và Văn Đức H sử dụng xe gắn máy để thực hiện hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” anh không biết, yêu cầu được nhận lại xe vì đó là tài sản của Công ty. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã đăng báo tìm người liên quan xe gắn máy biển số 59V2 – 659.47; số máy: HC012E-1336168; số khung: RLHHC12109Y135287; và xe gắn máy biển số 59L2-959.81; số máy: JA39E-1126765; số khung: RLHJA391XKY265642 nhưng đến nay chưa có người đến làm việc.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0369753333 Phan Quang T dùng liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0945009118 thu giữ của Phan Quang T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0878712222 thu giữ của Văn Đức H.

Tại bản cáo trạng số 370/Ctr-VKS, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Phan Quang T, Văn Đức H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Quang T, Văn Đức H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phan Quang T từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Văn Đức H từ 07 năm đến 08 năm tù

- Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 04 gói được niêm phong có chữ ký của Phan Quang T và hình dấu Công an Phường 08, quận Gò Vấp; 01 thẻ nhựa và 01 đĩa sú

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000.000 (hai ngàn) đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000.000 (hai mươi ngàn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0369753333; số sim: 0945009118 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0878712222

- Trả lại cho bị cáo Phan Quang T 01 điện thoại di động hiệu OPPO

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy biển số 59L2 – 959.81; số máy: JA39E-1126765; số khung: RLHJA391XKY265642 và 01 xe máy biển số 59V2 – 659.47; số máy: HC012E-1336168; số khung: RLHHC12109Y135287 trong thời hạn 03 tháng, nếu không ai đến nhận thì trả lại cho Công ty TNHH Vệ sinh môi trường V.

Luật sư Phạm Quang X bào chữa cho bị cáo T có ý kiến: Đồng ý tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo T theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo T là người có nhân tốt có cha ruột đã có công với cách mạng, bản thân chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo cũng chỉ vì ham muốn nhất thời thỏa mãn nhu cầu cá nhân dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và các quy định để cho bị cáo T được hưởng mức án nhẹ nhất tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình để lao động học tập, cải tạo sống có ích cho xã hội.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Luật sư các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư và các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Phan Quang T, Văn Đức H đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển cộng đồng xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia gây mất trật tự trị an còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và xã hội.

Xét, đây là vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng với sự đề xướng của đối tượng Tuấn A (không rõ lai lịch) thống nhất bàn bạc tiền thuê phòng sử dụng ma túy, tiền mua ma túy, tiền trả công các nữ nhân viên ngồi chung rồi chia đều cho nhau với mục đích để tổ chức sử dụng đưa chất ma túy để 02 đối tượng Nguyễn Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Thu T6 sử dụng nên khi lượng hình cần cân nhắc mức hình phạt cho phù hợp.

Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên thống nhất ý chí bàn bạc, thống nhất tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là thể hiện ý thức rất xem thường pháp luật nên cần thiết phải xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo Phan Quang T có cha ruột tên Phan Quang T1 đã được Sư Đoàn 395 quân khu 3 tặng kỷ niệm chương đã có thành tích phục vụ chiến đấu và công tác trên biên giới phía đông bắc Tổ Quốc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung.

Đối với số ma túy còn lại thu giữ trên đĩa sứ của Phan Quang T và Văn Đức H qua giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 0,00189g loại Ketamine (m1), không đủ định lượng khởi tố xử lý hình sự các bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với số ma túy thu giữ trong lọ nhựa in chữ Cool Air gồm 01 viên nén màu nâu (m2) và tinh thể không màu (m3) (thu giữ ở trên bàn) và 01 gói nylon chứa bột

màu trắng (m4), mảnh vỡ của viên nén màu xám (m5), mảnh vỡ của viên nén màu xanh (m6) (thu giữ trên nền nhà) trong phòng 501. Phan Quang T, Văn Đức H, Nguyễn Thị T4, Nguyễn Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Thu T6 đều khai nhận không rõ nguồn gốc và không biết của ai, chỉ đến khi bị Công an kiểm tra phát hiện thì cả nhóm mới biết và chứng kiến việc Công an thu giữ số ma túy này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã có Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Thu T6 có kết quả dương tính với ma túy, phù hợp với lời khai các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng 501 cùng Phan Quang T, Văn Đức H và Tuấn A. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao Nguyễn Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Thu T6 cùng một phần hồ sơ cho Công an phường 8, quận Gò Vấp xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định. Riêng Nguyễn Thị T4 không sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm âm tính nên không có cơ sở xử lý.

Đối với đối tượng có tên thường gọi Tuấn A là người đồng ý thỏa thuận góp tiền để trả tiền mua ma túy, thuê phòng 501 quán karaoke T để cùng sử dụng ma túy với Phan Quang T, Văn Đức H và tổ chức cho Nguyễn Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Thu T6 sử dụng, chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp điều tra, khi nào xác định được sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Phạm Thị Thanh N (sinh năm 1991, cư trú: số 4/1 đường Q, Phường M, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh) là người đại diện theo pháp luật (giám đốc) của Công ty TNHH T (Kinh doanh quán karaoke T) hiện tại không có mặt tại cơ sở kinh doanh và nơi cư trú. Ủy ban nhân dân quận G đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH T.

Đối với đối tượng tên H3, qua xác minh tại địa chỉ số 938 đường Q, Phường M, quận G xác định không có ai tên H3 cư trú tại địa chỉ này nên chưa xác định được lai lịch của H3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại Ngân hàng thương mại cổ phần A qua cung cấp sao kê giao dịch đối với số tài khoản của Phan Quang T và cung cấp số tài khoản đối ứng, xác định Phan Quang T chuyển số tiền 4.700.000 đồng vào tài khoản số 107870951458 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần C. Qua xác minh, Ngân hàng Thương mại cổ phần C trả lời bằng văn bản xác định chủ tài khoản số 107870951458 tên Dương Văn B (địa chỉ: số 6, đường N, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội). Xác minh tại Công an phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội được biết: tại địa chỉ số 6, đường N, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội không có người tên Dương Văn B đăng ký thường trú, tạm trú và thực tế sinh sống tại đây nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 04 gói được niêm phong có chữ ký của Phan Quang T và hình dấu Công an phường 08, quận Gò Vấp qua giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy và 01 đĩa sứ là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng của Tuấn A dùng để gói và “cà” nhuyễn ma túy tổng hợp (hàng khay) và 01 ống hút được cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng là dụng cụ sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe máy biển số 59L2 – 959.81; số máy: JA39E-1126765; số khung: RLHJA391XKY265642 thu giữ của Phan Quang T. Xác minh tại Công an quận Gò Vấp, kết quả Giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Lê Thị L1. Ghi lời khai bà Lê Thị L1 được biết: do tuổi đã cao nên bà không nhớ bán xe gắn máy trên thời gian nào và bán cho ai. Hiện nay bà Lê Thị L1 không biết ai là người sử dụng xe gắn máy trên. Bị can Phan Quang T cho biết xe gắn máy biển số 59L2 – 959.81 được Công ty TNHH vệ sinh môi trường V đưa để sử dụng cho công việc hàng ngày của công ty sau đó bị tạm giữ như trên.

- 01 xe máy biển số 59V2 – 659.47; số máy: HC012E-1336168; số khung: RLHHC12109Y135287 thu giữ của bị can Văn Đức H. Xác minh tại Công an quận Gò Vấp, kết quả Giấy chứng nhận đăng ký xe tên Nguyễn Thanh T7. Ghi lời khai ông Nguyễn Thanh T7 được biết ông đã bán xe trên từ lâu, việc mua bán không làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, ông không biết nhân thân, lai lịch người mua xe. Bị can Văn Đức H cho biết xe gắn máy biển số 59V2 – 659.47 được Công ty TNHH vệ sinh môi trường V đưa để sử dụng cho công việc hàng ngày của công ty sau đó bị tạm giữ như trên.

Anh Dương Văn C (sinh năm 1992, cư trú: Tiểu khu C, xã K, huyện T, tỉnh H) là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH vệ sinh môi trường V khai nhận: 02 xe máy trên do Công ty mua đã lâu, hiện không rõ mua của ai và phía công ty đã cấp cho Phan Quang T, Văn Đức H để sử dụng để đi làm việc cho công ty. Việc Phan Quang T và Văn Đức H sử dụng xe gắn máy để thực hiện hành vi phạm tội công ty không biết, anh yêu cầu được nhận lại xe vì đó là tài sản của Công ty. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã đăng báo tìm người liên quan 02 chiếc xe gắn máy trên nhưng đến nay chưa có người đến làm việc. Xét, 02 chiếc xe trên chưa xác định được chủ quản lý hợp pháp, việc 02 bị cáo sử dụng xe của công ty để thực hiện hành vi phạm tội công ty không biết, anh C yêu cầu trả lại 02 chiếc xe cho Công ty nên Hội đồng xét xử giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 02 chiếc xe máy trong thời hạn 03 tháng nếu không ai đến nhận thì trả lại cho Công ty TNHH Vệ sinh môi trường V.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0369753333 Phan Quang T dùng liên lạc mua ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0878712222 thu giữ của Văn Đức H. Xét, các bị cáo đã sử dụng các điện thoại trên để liên lạc với nhau và liên lạc mua ma túy liên quan đến thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0945009118 thu giữ của Phan Quang T. Xét, đây là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Xét, lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo T về các tình tiết giảm nhẹ một phần là có cơ sở chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Quang T, bị cáo Văn Đức H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Quang T 07 (bảy) năm tù.

Xử phạt bị cáo Văn Đức H 07 (bảy) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2022

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 04 gói được niêm phong có chữ ký của Phan Quang T và hình dấu Công an Phường 08, quận Gò Vấp; 01 thẻ nhựa và 01 đĩa sú

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000.000 (hai ngàn) đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000.000 (hai mươi ngàn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0369753333 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0878712222

- Trả lại cho bị cáo Phan Quang T 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0945009118

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy biển số 59L2 – 959.81; số máy: JA39E-1126765; số khung: RLHJA391XKY265642 và 01 xe máy biển số 59V2 – 659.47; số máy: HC012E-1336168; số khung: RLHHC12109Y135287 trong thời hạn 03 tháng, nếu không ai đến nhận thì trả lại cho Công ty TNHH Vệ sinh môi trường V.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 67/PNK ngày 03/4/2023 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương